

Số: 548 /BC-UBND

Hà Đông, ngày 14 tháng 10 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả rà soát tiến độ thực hiện và xử lý nhiệm vụ chậm muộn về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã Hà Đông

Thực hiện Công văn số 2398/UBND-NC ngày 09/10/2026 của UBND thành phố Hải Phòng về triển khai thực hiện Thông báo số 510/TB-VPCP ngày 01/10/2026 của Văn phòng Chính phủ, UBND xã Hà Đông báo cáo kết quả rà soát tiến độ thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ và những nội dung cần tập trung xử lý như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO VÀ RÀ SOÁT NHIỆM VỤ

Phạm vi rà soát gồm các nhiệm vụ giao cho xã theo chương trình, kế hoạch, thông báo kết luận của Ban Chỉ đạo Trung ương, Ban Chỉ đạo thành phố và các văn bản triển khai của UBND thành phố; tập trung đối chiếu cơ quan chủ trì, thời hạn, sản phẩm, kết quả và minh chứng, cập nhật trên Hệ thống theo dõi theodoinq.dcs.vn theo tài khoản, thẩm quyền được giao.

UBND xã đã kiện toàn Ban Chỉ đạo, Tổ công tác về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 theo Quyết định số 1347/QĐ-UBND ngày 07/9/2026. Ngay từ đầu năm 2026, UBND xã Hà Đông đã xác định phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo (KH, CN, ĐMST) và chuyển đổi số (CDS) là đột phá chiến lược, nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt nhằm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng phục vụ Nhân dân.

Để triển khai kịp thời các chủ trương của cấp trên, UBND xã đã chủ động cụ thể hóa Chương trình hành động số 03-TTr/ĐU ngày 04/7/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã, Kế hoạch số 12-KH/ĐU ngày 25/9/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã và Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị. UBND xã đã ban hành hệ thống văn bản chỉ đạo đồng bộ, toàn diện trên các lĩnh vực, tiêu biểu như:

- Kế hoạch số 07/KH-UBND, ngày 08/01/2026 của UBND xã về việc Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã Hà Đông năm 2026.

- Kế hoạch số 05/KH-UBND, ngày 09/01/2026 của UBND xã về việc Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trên địa bàn xã Hà Đông năm 2026.

- Kế hoạch số 18/KH-UBND, ngày 19/01/2026, của UBND xã về Khoa học và Công nghệ xã Hà Đông năm 2026.

- Kế hoạch số 16/KH-UBND, ngày 19/01/2026 của UBND xã triển khai tập huấn về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trên địa bàn xã Hà Đông năm 2026.

- Kế hoạch số 35/KH-UBND, ngày 02/02/2026 của UBND xã về việc duy trì áp dụng và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã Hà Đông.

- Kế hoạch số 57/KH-UBND, ngày 09/02/2026 về việc triển khai hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã Hà Đông năm 2026.

- Kế hoạch số 54/KH-UBND, ngày 26/02/2026 về triển khai thực hiện đợt cao điểm cài đặt và sử dụng sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID năm 2026 trên địa bàn xã Hà Đông.

- Kế hoạch số 69/KH-UBND, ngày 09/03/2026 của Ủy ban nhân dân xã Hà Đông về việc Tuyên truyền Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã Hà Đông năm 2026.

- Kế hoạch số 85/KH-UBND, ngày 23/03/2026 về triển khai các nhiệm vụ tại Chương trình công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành phố.

- Kế hoạch số 94/KH-UBND, ngày 27/3/2026 về Chuyển đổi số xã Hà Đông năm 2026.

- Kế hoạch số 101/KH-UBND, ngày 06/4/2026 về việc tổ chức hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã Hà Đông năm 2026.

- Kế hoạch số 108/KH-UBND, ngày 10/04/2026 của UBND xã về Thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 12-KH/TU, ngày 26/8/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Kế hoạch số 115/KH-UBND, ngày 20/4/2026 của Ủy ban nhân dân xã Hà Đông về việc Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Sáng tạo và Đổi mới sáng tạo thế giới 21/4/2026.

- Kế hoạch số 131/KH-UBND, ngày 28/4/2026 của UBND xã về việc tập huấn về chuyển đổi số cho Tổ công nghệ số cộng đồng và nhân dân tại các thôn năm 2026.

- Kế hoạch số 136/KH-UBND, ngày 04/5/2026 của UBND xã về việc Thực hiện Đề án “Hải Phòng - Thành phố đổi mới sáng tạo” trên địa bàn xã Hà Đông giai đoạn 2026 - 2030.

- Kế hoạch số 139/KH-UBND, ngày 05/5/2026 của UBND xã triển khai mô hình “Xã Hà Đông đổi mới sáng tạo” giai đoạn 2026 – 2030.

- Kế hoạch số 197/KH-UBND, ngày 05/6/2026 của UBND xã triển khai thực hiện Quyết định số 350/QĐ-TTg ngày 26/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Chuyển đổi số toàn diện lĩnh vực Nội vụ phục vụ người dân và doanh nghiệp đến năm 2030, định hướng đến năm 2045.

- Kế hoạch số 203/KH-UBND, ngày 11/6/2026 của UBND xã triển khai thực hiện Quyết định số 2081/QĐ-UBND ngày 03/6/2026 của UBND thành phố Hải Phòng về Bộ chỉ số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử.

- Kế hoạch số 209/KH-UBND ngày 18/6/2026 về triển khai Nghị định 142.

- Quyết định số 959/QĐ-UBND ngày 25/6/2026 ban hành Kế hoạch phát động thi đua chuyển đổi số, chuyển đổi xanh giai đoạn 2026 -2030...

Các văn bản được ban hành bảo đảm tính hợp pháp, đúng tiến độ, bám sát tình hình thực tiễn địa phương và các chỉ đạo mới nhất từ Trung ương, Thành phố.

Thực hiện Quyết định số 100/QĐ-BCĐ ngày 10/8/2026 của Ban Chỉ đạo thành phố, Ban Chỉ đạo xã đã ban hành Kế hoạch số 274/KH-UBND ngày 13/8/2026 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 100/QĐ-BCĐ ngày 10/8/2026 của Trưởng Ban Chỉ đạo của Thành phố Hải Phòng về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 kèm kế hoạch hành động; duy trì đôn đốc qua giao ban, hệ thống điện tử và trao đổi công việc giữa các cơ quan, đơn vị.

II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT CÁC NHIỆM VỤ ĐÃ CÓ NỘI DUNG VÀ SỐ LIỆU

1. Nhiệm vụ đã có sản phẩm, kết quả thực hiện

Công tác ban hành kế hoạch, tổ chức triển khai đã có sản phẩm cụ thể là các kế hoạch, quyết định nêu tại mục I. Việc ban hành kế hoạch là kết quả của công tác chỉ đạo; mức độ hoàn thành các nhiệm vụ trong kế hoạch tiếp tục được đánh giá theo sản phẩm và thời hạn riêng.

Về bảo đảm an toàn thông tin, UBND xã đã có Công văn số 1195/UBND-VP ngày 10/6/2026 về việc đề nghị thẩm định, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin cho UBND và Trung tâm phục vụ Hành chính công xã; hồ sơ đề xuất cấp độ 2 đã được Giám đốc Công an thành phố phê duyệt tại Quyết định số 7688/QĐ-CAHP-ANM ngày 17/6/2026. Công việc lập, trình và phê duyệt hồ sơ đã có kết quả; việc thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin tiếp tục là nhiệm vụ thường xuyên.

Hỗ trợ người dân thực hiện hồ sơ trực tuyến theo Quyết định số 100/QĐ-BCĐ, ghi nhận trong thời gian từ ngày 15/8 đến ngày 13/10/2026 đã hướng dẫn, hỗ trợ 2007 lượt công dân; tiếp nhận mới 2007 hồ sơ, toàn bộ được tiếp nhận trực tuyến; 1453 hồ sơ có nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến; đã giải quyết 1924 hồ sơ đúng, trước hạn và còn 83 hồ sơ đang giải quyết trong hạn.

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên và dữ liệu chuyên ngành

Giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ và kết quả: theo số liệu từ 01/01/2026 đến 13/10/2026: tổng số hồ sơ tiếp nhận là 10.569, gồm 10.535 hồ sơ mới và 34 hồ sơ chuyển kỳ trước; đã giải quyết 10.333 hồ sơ đúng, trước hạn; 121 hồ sơ từ chối, không giải quyết; 27 hồ sơ công dân rút; 84 hồ sơ đang giải quyết (trong hạn 82, yêu cầu bổ sung 02); Tỷ lệ đúng, trước hạn trên 9.495. hồ sơ đã giải quyết là 99,96%. Các báo cáo hiện có ghi nhận kết quả giải quyết được số hóa và phí, lệ phí phát sinh được thanh toán trực tuyến đạt 99,8%; cần tiếp tục thống nhất kỳ thống kê và mẫu số khi đối chiếu chỉ tiêu được giao.

Xử lý văn bản điện tử: từ ngày 01/01/2026 đến ngày 13/10/2026 xã có 4949 văn bản đi, 4949 văn bản trao đổi qua trực liên thông và có chữ ký số cơ quan; 4949 văn bản có chữ ký số cá nhân, đạt 100%. Việc xử lý văn bản, lập hồ sơ điện tử và quản lý chữ ký số tiếp tục được duy trì; không đồng nhất tỷ lệ ký số cơ quan với tỷ lệ ký số cá nhân.

Dữ liệu đất đai: theo số liệu từ 01/01/2026 đến ngày 13/10/2026: đã kê khai 31717/31717 thửa đất, tương đương khoảng 100%; đã cập nhật 29547 thửa lên VBDLIS, 20.752 thửa đất nông nghiệp và 8.795 thửa đất do UBND quản lý. So với tổng số 31717 thửa cần kê khai, còn 2.170 cần tiếp tục đối chiếu và xử lý. Hồ sơ nguồn chưa xác định thời hạn của từng phần việc còn lại nên chưa đủ căn cứ phân loại quá hạn.

Dữ liệu y tế, dân cư và giáo dục: xã đã triển khai làm giàu, làm sạch, chuẩn hoá 12 cơ sở dữ liệu y tế. Các trường tiếp tục rà soát dữ liệu trường, lớp, học sinh, đội ngũ sau sắp xếp từ 12 trường còn 08 trường công lập.

Đến ngày 13/10/2026, xã Hà Đông có 6986 công dân từ 6 đến 14 tuổi trong đó đã cấp CCCD cho 6475 công dân đạt tỷ lệ 92,6%, Đã cấp định danh điện tử mức 2 cho 6412 công dân đạt tỷ lệ 99%, đã kích hoạt định danh điện tử mức 2 cho 6401 công dân đạt tỷ lệ 99%. Số liệu được sử dụng theo số tuyệt đối của kỳ nguồn; không dùng các tỷ lệ có mẫu số chưa thống nhất giữa các báo cáo để đánh giá hoàn thành chỉ tiêu tháng 10.

Hỗ trợ tại cộng đồng: xã có 13 Tổ công nghệ số cộng đồng với 223 thành viên. Theo hồ sơ tổng hợp đầu tháng 10, thành viên lực lượng này đã tham gia 02 lớp tập

huấn với 346 lượt tham gia. Hoạt động tập trung vào dịch vụ công trực tuyến, VNeID, kỹ năng số, thanh toán số và bảo vệ thông tin cá nhân; tiếp tục hỗ trợ nhóm người dân hạn chế kỹ năng và thiết bị.

3. Nội dung còn tồn tại cần tập trung xử lý

Thứ nhất, hoàn thiện danh mục nhiệm vụ và minh chứng trên theodoinq.dcs.vn; xác định rõ nhiệm vụ đã có sản phẩm, nhiệm vụ đang thực hiện, nhiệm vụ đến hạn và nhiệm vụ chậm, muộn sau đối chiếu.

Thứ hai, tiếp tục hướng dẫn người dân tự thực hiện hồ sơ trực tuyến do hiện nay người dân tiếp cận ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế nhất là các đối tượng yếu thế.

Thứ ba, tiếp tục đối soát, chuẩn hóa và đồng bộ dữ liệu chuyên ngành; thống nhất số liệu giữa báo cáo và hệ thống, lưu đầy đủ hồ sơ chứng minh kết quả thực hiện.

III. NGUYÊN NHÂN TRÁCH NHIỆM VÀ GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC

- Nguyên nhân khách quan: khối lượng dữ liệu cần đối chiếu sau sắp xếp lớn; thiết bị được tiếp nhận chưa đồng bộ; một số hệ thống chuyên ngành có thời điểm kết nối chưa ổn định. Một bộ phận người dân, nhất là người cao tuổi, còn hạn chế kỹ năng và thiết bị, cần hỗ trợ trực tiếp.

- Nguyên nhân trong tổ chức thực hiện: việc tổng hợp theo từng mã nhiệm vụ, lưu sản phẩm minh chứng và thống nhất nguồn số liệu chưa được thể hiện đầy đủ trong hồ sơ báo cáo; thống kê người dân tự thực hiện hồ sơ trực tuyến và tiến độ làm sạch dữ liệu chưa tách rõ theo yêu cầu từng nhiệm vụ.

- Trách nhiệm khắc phục gắn với lĩnh vực phụ trách: Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu tổng hợp nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; phối hợp với Trạm Y tế xã, các trường học rà soát dữ liệu y tế, giáo dục. Phòng Kinh tế đối chiếu kết quả dữ liệu đất đai. Trung tâm Phục vụ hành chính công xác nhận số liệu hồ sơ, kết quả hỗ trợ và người dân tự thao tác. Công an xã đối chiếu nhiệm vụ Đề án 06, dữ liệu dân cư và định danh. Văn phòng HĐND và UBND xã phối hợp kiểm tra văn bản, hồ sơ điện tử và theo dõi chỉ đạo. Trách nhiệm đối với nhiệm vụ chậm, quá hạn cụ thể được xác định sau khi đối chiếu văn bản phân công, thời hạn và sản phẩm.

UBND xã xác định các mốc xử lý nội bộ trong tháng 10/2026 như sau:

1. Trước ngày 20/10/2026, hoàn thiện bảng đối chiếu nhiệm vụ thuộc 06 nhóm văn bản; ghi rõ cơ quan, người phụ trách, thời hạn gốc, sản phẩm và trạng thái. Đối chiếu nhiệm vụ có hạn trong tháng 9, trước hết là hỗ trợ người dân tự thực hiện hồ sơ trực tuyến.

2. Trước ngày 25/10/2026, hoàn thiện minh chứng hiện có, thống nhất kỳ thống kê và mẫu số các chỉ tiêu; đối chiếu danh mục báo cáo với theodoing.dcs.vn và cập nhật kết quả theo tài khoản, thẩm quyền được giao.

3. Trước ngày 31/10/2026, đối chiếu danh sách 2170 thửa đất còn lại và tiến độ từng cơ sở dữ liệu y tế; xác định phần việc xử lý được, vướng mắc cần phối hợp và phương án cho phần việc chưa hoàn thành. Mốc này là thời hạn hoàn thành rà soát và phương án xử lý, không thay thế thời hạn hoàn thành do cấp trên giao.

4. Ngay khi xác định nhiệm vụ chậm, quá hạn, cơ quan chủ trì báo cáo nguyên nhân khách quan, chủ quan, trách nhiệm tổ chức, cá nhân; đề xuất công việc khắc phục, sản phẩm và ngày hoàn thành cụ thể. Nội dung vượt thẩm quyền báo cáo ngay cấp có thẩm quyền.

5. Duy trì kiểm tra nhiệm vụ sắp đến hạn, cảnh báo nguy cơ chậm và cập nhật kết quả có minh chứng; báo cáo UBND thành phố qua Công an thành phố trước ngày 15 hàng tháng, không để phát sinh nhiệm vụ quá hạn mới.

IV. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

Đề nghị Công an thành phố hỗ trợ đối chiếu danh mục nhiệm vụ được giao cho cấp xã và trạng thái trên Hệ thống theo dõi; hướng dẫn thống nhất sản phẩm minh chứng, cách phân loại nhiệm vụ chậm, quá hạn và nhiệm vụ thường xuyên. Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan chuyên ngành hướng dẫn thống nhất kỳ thống kê, mẫu số chỉ tiêu, phương pháp đối soát và liên thông dữ liệu; hỗ trợ kỹ thuật đối với các vướng mắc vượt khả năng xử lý tại xã.

Trên đây là báo cáo kết quả rà soát tiến độ thực hiện và các nội dung cần tập trung xử lý theo mục II.1 Công văn số 2398/UBND-NC. UBND xã Hà Đông trân trọng báo cáo Công an thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ thành phố tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Công an thành phố;
- Sở Khoa học và Công nghệ thành phố;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Cổng thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Văn Đại

